TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 213/2019/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 25 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 242/2019/TLST - HNGĐ ngày 07/10/2019 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung",* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Phạm Văn Tuyến - sinh năm 1976

Địa chỉ: Số 053, đường Lùng Thàng, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

2. Chị Vàng Thị Th - sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 025, đường Trần Thị Lan, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Tuyến và chị Vàng Thị Th kết hôn với nhau ngày 27/9/2006, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh, chị sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong công việc tạo dựng cuộc sống dẫn đến vợ chồng không có tiếng nói chung. Đến nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy vợ chồng anh, chị đã thỏa thuận cùng làm đơn đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn. Xét thấy sự thỏa thuận của anh Phạm Văn Tuyến và chị Vàng Thị Th là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với qui định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Phạm Văn Tuyến và chị Vàng Thị Th đều xác nhận trong thời gian chung sống với nhau anh, chị có với nhau 02 con chung là

cháu Phạm Phương Nhi, sinh ngày 20/8/2007 và cháu Phạm Duy, sinh ngày 12/8/2014. Khi ly hôn anh, chị thống nhất để chị Vàng Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu đến khi đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng, anh chị tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết. Xét thấy sự thỏa thuận của anh, chị về việc nuôi dưỡng con chung là tự nguyện, phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình vì vậy Tòa án chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh, chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Văn Tuyến và chị Vàng Thị Th mỗi người phải chịu 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn Tuyến và chị Vàng Thị Th. Hôn nhân giữa anh Phạm Văn Tuyến và chị Vàng Thị Th chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Phạm Phương Nhi, sinh ngày 20/8/2007 và cháu Phạm Duy, sinh ngày 12/8/2014 cho chị Vàng Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Tuyến không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Văn Tuyến và chị Vàng Thị Th mỗi người phải chịu 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AB/2012/0006372 ngày 04/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xác nhận các đương sự đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP Lào Cai (2);
- Chi cục THADS TP Lào Cai;
- UBND phường Bắc Cường-TP Lào Cai (Kết hôn ngày 27/9/2006);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; tập QĐ.

THẨM PHÁN

Hoàng Tùng